

UBND THÀNH PHỐ PHAN THIẾT	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ 2 NĂM HỌC 2020 - 2021	
TRƯỜNG TH ĐỨC LONG	MÔN: TIẾNG VIỆT 4	
Họ và tên :	Ngày kiểm tra:/...../2021	
Lớp: 4.....	Thời gian: 35 phút (không kể phát đề)	
Điểm	Giáo viên coi kiểm tra:	Giáo viên chấm kiểm tra:
- Đọc tiếng:	1.....	1.....
- Đọc hiểu:	2.....	2.....
- Cộng:..... (.....)		
Nhận xét bài làm của học sinh:		
.....		
.....		

PHẦN B: KIỂM TRA ĐỌC HIỂU VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT (7 điểm)

Bài đọc:

Một buổi tuyển dụng

Một công ty đang tuyển nhân viên, có 3 người đến xin vào làm việc.

Giám đốc bảo người thứ nhất: “Anh hãy dùng tay đâm vỡ cái cửa kính kia cho tôi xem nào!” Anh chàng liền xông xáo thi hành ngay lệnh của giám đốc. Thật may, tấm kính được làm giả bằng giấy bóng trong suốt nên tay anh không bị chảy máu.

Người thứ hai vào, giám đốc chỉ tay vào phía cuối hành lang: “Anh hãy mang thùng nước bẩn này dội lên anh công nhân đang nằm nghỉ ngoài kia.” Anh ta lập tức bê thùng nước bẩn, chạy đến đổ xối xả lên người công nhân đang ung dung nằm nghỉ ở đấy.

Khi anh ta hớn hờ quay về, giám đốc mới cho biết “nạn nhân kia” chỉ là người bằng nhựa mặc bộ quần áo giống công nhân mà thôi.

Đến người thứ ba, giám đốc cũng cao giọng thử thách: “Một gã to béo giờ đang ở trong phòng khách. Anh mau vào đó đâm cho hắn hai quả trời giáng. Anh có dám không?”

Người thứ ba ngạc nhiên lắm: “Xin lỗi ông! Làm sao tôi có thể tấn công người khác vô cớ như vậy? Tôi không thể thực hiện mệnh lệnh của ông!”

Bất ngờ, vị giám đốc cười vang rồi đồng đặc tuyên bố: “Anh là người thẳng thắn và dũng cảm. Anh đã trúng tuyển. Tôi nhận anh vào công ty.”

Theo Internet

1. Trắc nghiệm: (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: Giám đốc bảo người thứ nhất làm gì? (M1) (0,5 điểm)

- | | |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| A. Dùng tay gỡ tấm kính ở cửa ra. | B. Dùng tay đâm vỡ cửa kính. |
| C. Gọi thợ đến tháo tấm kính ra. | D. Dùng búa gỡ tấm kính ở cửa ra. |

Câu 2: Những ai làm theo yêu cầu của giám đốc? (M1) (0,5 điểm)

- | | |
|------------------------------------|-----------------------------|
| A. Người thứ nhất và người thứ ba. | B. Cả 3 người đều làm theo. |
|------------------------------------|-----------------------------|

C. Người thứ hai và người thứ ba.

D. Người thứ nhất và người thứ hai.

Câu 3: Người thứ hai hớn hờ vui mừng quay về vì: (M2) (0,5 điểm)

A. Đã làm xong nhiệm vụ mà giám đốc yêu cầu.

B. Đã được giám đốc nhận vào công ty.

C. Được mọi người tuyên dương

D. Đã được giám đốc khen và nhận vào làm

Câu 4: Người thứ ba không làm theo lệnh của giám đốc vì: (M2) (0,5 điểm)

A. Anh là người hiền lành, tử tế

B. Anh thấy mệnh lệnh thật vô lý.

C. Anh sợ người đàn ông to, béo.

D. Anh không muốn vào làm ở công ty.

Câu 5: Câu dưới đây thuộc kiểu câu gì ? .” (M1) (0,5 điểm)

“*Anh là người thẳng thắn và dũng cảm.*”

A. Câu khiến

B. Câu kể Ai làm gì ?

C. Câu kể Ai thế nào ?

D. Câu kể Ai là gì ?

Câu 6: “*Anh ta lập tức bê thùng nước bẩn, chạy đến đổ xối xả lên người công nhân đang ung dung nằm nghỉ ở đấy.*” Chủ ngữ trong câu trên là : (M2) (0,5 điểm)

A. thùng nước

B. người công nhân

C. Anh ta

D. Anh ta lập tức

2. Tự luận: (4 điểm)

Câu 7: Theo em, vì sao giám đốc nhận người thứ ba vào công ty?(M3)(1điểm)

.....
.....

Câu 8: Bài đọc khuyên em điều gì?(M4) (1 điểm)

.....
.....
.....

Câu 9: Tìm và viết lại một câu kể *Ai làm gì ?* có trong bài “ Một buổi tuyển dụng” em vừa đọc. Gạch một gạch dưới bộ phận chủ ngữ, gạch hai gạch dưới bộ phận vị ngữ. (M3)(1điểm)

Câu kiểu Ai làm gì ? :

Câu 10: Tìm 2 tính từ miêu tả phẩm chất tốt đẹp của người học sinh. Đặt một câu kể Ai thế nào ? có sử dụng từ em vừa tìm được. (M 4) (1 điểm)

.....
.....

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2020 – 2021
MÔN TIẾNG VIỆT 4G

PHẦN A: KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG KẾT HỢP KIỂM TRA NGHE NÓI (3 đ)

I. YÊU CẦU:

Giáo viên cho học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng 1 đoạn trong các bài tập đọc (khoảng 80 tiếng) trong khoảng thời gian 1 phút. Sau khi học sinh đọc xong, GV nêu câu hỏi về nội dung đoạn đọc để học sinh trả lời.

*** Bài : Bốn anh tài** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 4)

- Đoạn : “ Ngày xưa đi diệt trừ yêu tinh. ”

Câu hỏi: Cầu Khây có sức khoẻ và tài năng như thế nào ?

- Đoạn : “ Đến một cánh đồng... .. em út đi theo”

Câu hỏi : Cầu Khây đi diệt trừ yêu tinh cùng những ai ?

*** Bài : Trống đồng Đông Sơn** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 17)

- Đoạn : “ Niềm tự hàohuyền nãi có gác,..”

Câu hỏi : Trống đồng Đông Sơn đa dạng như thế nào ?

- Đoạn : “ Nổi bật người dân.”

Câu hỏi : Những hoạt động nào của con người được miêu tả trên trống đồng ?

*** Bài : Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa.** TV4, tập 2 trang 21

- Đọc đoạn : Năm 1946 ... lô cốt của giặc

- Câu hỏi : Giáo sư Trần Đại Nghĩa đã có đóng góp gì lớn trong kháng chiến?

*** Bài : Sầu riêng** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 34)

- Đoạn : “ Sầu riêng tháng năm ta .”

Câu hỏi : Sầu riêng là loại đặc sản của vùng nào ?

*** Bài : Hoa học trò** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 43)

- Đoạn : “ Phượng không phảibất ngờ vậy ? ”

Câu hỏi : Vẻ đẹp của hoa phượng có gì đặc biệt ?

- Đoạn : “ Nhưng hoa..... câu đối đỏ .”

Câu hỏi : Màu hoa phượng thay đổi như thế nào theo thời gian ?

*** Bài: Vẽ về cuộc sống an toàn.** TV4, tập 2 trang 54

- Đọc đoạn: UNICEF Việt Nam ... Kiên Giang

Câu hỏi : Thiếu nhi hưởng ứng cuộc thi như thế nào?

***Bài : Khuất phục tên cướp biển** (Tiếng Việt 4 - tập2 – trang 66)

- Đoạn : “ Một lầnsắp tới .”

Câu hỏi : Tính hung hãn của tên chúa tàu được thể hiện qua những chi tiết nào ?

- Đoạn : “ Bác sĩ điềm tỉnhim như thóc .”

Câu hỏi: Cặp câu nào trong bài khắc hoạ hai hình ảnh đối nghịch nhau của bác sĩ Ly và tên cướp biển ?

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG KẾT HỢP NGHE NÓI (3 điểm)

1/ Giáo viên đánh giá, cho điểm đọc thành tiếng dựa vào những yêu cầu sau:

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm : 1 điểm

+ Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng (0,5 điểm)

+ Tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm (0,5 điểm)

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa ; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm

+ Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa(0,5điểm)

+ Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): (0,5điểm)

- Trả lời đúng câu hỏi nội dung đoạn đọc : 1 điểm.

+ Trả lời chưa đủ ý hoặc hiểu câu hỏi nhưng diễn đạt còn lúng túng, chưa rõ ràng: 0,5 điểm

+ Không trả lời được hoặc trả lời sai ý: 0 điểm

2/ Đáp án các câu hỏi:

*** Bài : Bốn anh tài** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 4)

- Đoạn : “ Ngày xưa đi diệt trừ yêu tinh. ”

Trả lời : Cầu Khây tuy nhỏ người nhưng ăn một lúc hết chính chỗ xôi.Cầu Khây lên mười tuổi ,sức đã bằng trai mười tám; mười lăm tuổi đã tinh thông võ nghệ.

- Đoạn : “ Đến một cánh đồng... .. em út đi theo”

Trả lời : Cầu Khây đi diệt trừ yêu tinh cùng Năm Tay Đóng Cọc ,Lấy Tai Tát Nước và Móng Tay Đục Máng.

*** Bài : Trống đồng Đông Sơn** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 17)

- Đoạn : “ Niềm tự hàohưu nai có gác,..”

Trả lời : Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí ,sắp xếp hoa văn.

- Đoạn : “ Nổi bật người dân.”

Trả lời :Con người lao động , đánh cá, săn bắn.Con người đánh trống, thổi kèn .Con người cảm vũ khí bảo vệ quê hương và tung bừng nhảy múa mừng chiến công hay cảm tạ thần linh.

***Bài : Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa.** TV4, tập 2 trang 21

- Đọc đoạn : Năm 1946 ... lô cốt của giặc

- **Trả lời :** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta, ông Trần Đại Nghĩa với cương vị là Cục trưởng Cục Quân giới, đã cùng anh em nghiên cứu chế ra nhiều loại vũ khí lợi hại như súng ba-dô-ca, súng không giật, bom bay tiêu diệt xe tăng và lô cốt giặc,... Nhờ đó, bộ đội ta có thể tấn công quân giặc và thu nhiều thắng lợi.

*** Bài : Sầu riêng** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 34)

- Đoạn : “ Sầu riêng tháng năm ta .”

Trả lời : Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam.

*** Bài : Hoa học trò** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 43)

- Đoạn : “ Phượng không phảibắt ngờ vậy ? ”

Trả lời : Hoa phượng không phải là một đoá mà là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau. Hoa phượng nở nhanh đến bất ngờ.

- Đoạn : “ Nhưng hoa..... câu đối đỏ .”

Trả lời : Bình minh của hoa phượng là màu đỏ còn non, nếu có mưa, lại càng tươi dịu. Ngày xuân dần hết, số hoa tăng lên, màu cũng đậm dần.

*** Bài: Vẽ về cuộc sống an toàn. TV4, tập 2 trang 54**

- Đọc đoạn: UNICEF Việt Nam ... Kiên Giang

- **Trả lời:** Thiếu nhi nhiệt liệt hưởng ứng cuộc thi nên chỉ trong vòng 4 tháng. Ban tổ chức đã nhận được 50.000 bức tranh từ cả nước gửi về.

*** Bài : Khuất phục tên cướp biển** (Tiếng Việt 4 - tập 2 – trang 66)

- Đoạn : “ Một lầnsắp tới .”

Trả lời : Hát xong ,hắn quen lệ đập tay xuống bàn quát mọi người im. Con tức giận của tên cướp thật dữ dội. Hắn đứng phắt dậy, rút soạt dao ra, lăm lăm chọc đâm.

- Đoạn : “ Bác sĩ điềm tĩnhim như thóc .”

Trả lời : Một đảng thì đức độ, hiền từ mà nghiêm nghị. Một đảng thì nanh ác , hung hăng như con thú dữ nhốt chuồng.

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2020 – 2021
MÔN TIẾNG VIỆT 4G

PHẦN C: KIỂM TRA KĨ NĂNG VIẾT CHÍNH TẢ VÀ VIẾT ĐOẠN BÀI
(10 điểm)

I/ Viết chính tả (Nghe đọc): (3 điểm) - Thời gian 15 phút

Giáo viên đọc bài cho học sinh viết vào giấy thi tên bài và đoạn văn :

Hoa học trò

Phượng không phải là một đoá, không phải vài cành; phượng đây là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực. Mỗi hoa chỉ là một phần tử của cả xã hội thắm tươi; người ta quên đoá hoa, chỉ nghĩ đến cây, đến hàng, đến những tán hoa lớn xoè ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.

Nhưng hoa càng đỏ, lá lại càng xanh. Vừa buồn mà lại vừa vui mới thực là nỗi niềm bông phượng.

2. Tập làm văn : (7 điểm) (30 phút)

Trong sân trường em có rất nhiều loài cây. Em hãy tả một cây hoa phượng mà em thích.

UBND THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỨC LONG

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM TIẾNG VIỆT LỚP 4G - KIỂM TRA ĐỊNH KÌ
GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2020 – 2021**

PHẦN A: KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG KẾT HỢP KIỂM TRA NGHE NÓI : 3 điểm

(Xem biểu điểm đọc thành tiếng)

PHẦN B: KIỂM TRA ĐỌC HIỂU VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT: 7 điểm

I.Trắc nghiệm: (3 điểm)

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
B	D	A	B	B	C

2. Tự luận: (4 điểm)

Câu 7: Theo em, vì sao giám đốc nhận người thứ ba vào công ty?(M3)(1điểm)

Giám đốc nhận người thứ ba vào công ty vì người thứ ba là người thẳng thắn/(0,5 điểm)
và dũng cảm./ (0,5 điểm)

Câu 8: Bài đọc khuyên em điều gì?(M4) (1 điểm)

Tùy vào câu trả lời của học sinh.

Có thể: Bài đọc khuyên em cần suy nghĩ trước khi làm việc . (0,5 điểm) Không nghe lời
xúi giục bậy mà làm hại người khác.(0,5 điểm)

Câu 9: Học sinh tìm được câu kể Ai làm gì ? (0,5 điểm) Xác định đúng chủ ngữ, vị ngữ
(0,5 điểm)

Vd: Anh chàng liền xông xáo thi hành ngay lệnh của giám đốc.

Câu 10: Học sinh tìm được 2 tính từ chỉ phẩm chất tốt đẹp của người học sinh (0,5 điểm)
và viết được câu kể Ai thế nào ? có sử dụng một từ em vừa tìm được (0,5 điểm)

Vd: Tính từ chỉ phẩm chất tốt đẹp của người học sinh: siêng năng , chăm chỉ

Đặt câu: Lan Anh là một học sinh chăm chỉ.

PHẦN C: KIỂM TRA KĨ NĂNG VIẾT CHÍNH TẢ VÀ VIẾT ĐOẠN BÀI: 10 điểm

I/ Viết chính tả (Nghe đọc): 3 điểm

- Tốc độ đạt yêu cầu: 0,5 điểm;

- Chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp:
0,5 điểm

- Viết đúng chính tả: 2 điểm

* Điểm viết được trừ như sau:

+ 1 lỗi trừ 0,25 điểm

+ 4 lỗi trừ 0,75 điểm

+ 6 lỗi trừ 1,25 điểm

+ 9 lỗi trừ 1,75 điểm

+ 2 – 3 lỗi trừ 0,5 điểm

+ 5 lỗi trừ 1 điểm

+ 7 – 8 lỗi trừ 1,5 điểm

+ 10 lỗi trở lên trừ 2 điểm

- Nếu học sinh viết thiếu 2, 3 chữ chỉ trừ phần lỗi sai, không trừ điểm tốc độ.

- Nếu học sinh viết bỏ một đoạn thì tính trừ 2 lần: lỗi sai và tốc độ viết.

- Phần chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp ...tùy theo mức độ mà trừ điểm và có sự thống nhất trong khối.

II. Tập làm văn: 7 điểm

- Học sinh viết được bài văn miêu tả; đảm bảo bố cục một bài văn tả cây cối: mở bài – thân bài – kết luận, khả năng lập luận văn bản (lập ý, sắp xếp ý, dùng từ, đặt câu, liên kết câu, suy nghĩ, cảm xúc, thái độ, sáng tạo khi viết văn).

Điểm cụ thể:

1/Mở bài: 1 điểm

2/Thân bài : 3 điểm. Trong đó:

- Nội dung: 1 điểm

- Kỹ năng: 1 điểm

- Cảm xúc: 1 điểm

3/ Kết bài: 1 điểm

4/ Chữ viết, chính tả: 0,5 điểm

5/ Dùng từ, đặt câu: 0,5 điểm

6/ Sáng tạo: 1 điểm